

V, ngày 28 tháng 10 năm 2020

Số:149/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/10/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981.

HKTT: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh H.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984

HKTT: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh H

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 21/8/2010. Cháu H là con của anh T và chị H. Người giám hộ cho cháu H là anh T, chị H.

II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H tự nguyện giao cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 21/8/2020 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Việc đóng góp chấp dưỡng nuôi con anh T và chị H tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000540 ngày 07/10/2020, anh T đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) anh T tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV/ Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự
- Viện kiểm huyện V
- Chi cục THA
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

TRẦN HOÀNG L